

NGHĨ VỀ BÀI VIẾT:

ĐI TU MÀ CÓ 300 TỶ LÀ TRÁI LUẬT PHẬT GIÁO, KHÔNG BIỆN LUẬN ĐƯỢC¹

Thích Trung Hữu

Trong bài viết ***'Đi tu mà có 300 tỷ là trái Luật Phật giáo, không biện luận được'*** của nhà báo Hoài Thanh phỏng vấn tiến sĩ tôn giáo học Dương Ngọc Dũng. Tôi xin có một vài ý kiến như sau:

Tiến sĩ Dương Ngọc Dũng nói, *“Tuy nhiên, theo Tứ Phần luật, Tăng ni không được giữ tiền, vàng, đá quý... và không được tham gia kinh doanh, buôn bán. Luật rất nghiêm túc về chuyện này”*. Luật quy định tăng ni không được giữ tiền, điều này đúng, nhưng Ông nói *“Luật rất nghiêm túc về chuyện này”* thì ông biết một mà không biết hai. Giới không được giữ tiền là giới thứ 10 trong 10 giới Sa di. Tuy nhiên, khi đức Phật chế giới cũng có nói rằng tùy theo quốc độ và thời gian mà những giới nhỏ nhất có thể lược bỏ cho phù hợp. Thời Phật còn tại thế, chư tăng sống bằng cách khác thực nên không cần giữ tiền là đúng, nhưng ngày nay không có tiền thì làm sao đi chợ, trả tiền điện, tiền nước... Cho nên giới này thuộc giới nhỏ nhất có thể uyển chuyển cho phù hợp với thời đại, chứ không phải *“Luật rất nghiêm túc về chuyện này”* như ông Dũng nói.

Tiến sĩ Dũng nói: *“Nhìn sang Trung Quốc, các chùa ở đây có sổ sách ghi chép đàng hoàng. Chùa có hẳn một vị phụ trách về chuyện chi tiêu, mua tương, mua dầu, đậu phụ, nhang, đèn, cúng kiếng... đều ghi rõ và trình báo cho phương trượng (sư trụ trì). Tổ chức trong chùa ở Trung Quốc rất quy củ, hệ thống quản lý chùa rất chặt chẽ. Ở Việt Nam có lẽ lỏng lẻo về chuyện này... Hệ thống chùa bên Trung Quốc rất tỉ mỉ, có bộ thanh quy (quy tắc sống ở trong chùa) quy định cụ thể ngày nào phải mua gì, cúng gì, cúng bao nhiêu, thắp bao nhiêu hương, người nào phụ trách cái gì, chức vụ ra sao... Quy tắc đó có từ xa xưa rồi chứ không phải đến bây giờ mới có. Hệ thống của họ rất quy củ chứ không phải như ở Việt Nam, hầu hết khá xuề xòa.”* Xin hỏi Ông đã nghiên cứu về Phật giáo Trung Quốc tường tận chưa, hay Ông có nhiều thời gian để sinh sống trong các chùa ở Trung Quốc chưa mà biết rõ như vậy? Nếu *“Tổ chức trong chùa ở Trung Quốc rất quy củ, hệ thống quản lý chùa rất chặt chẽ”* tốt như Ông nói thì ắt hẳn Phật giáo Trung Quốc rất là hưng thịnh và phát triển lắm. Nhưng Ông có biết rằng Phật giáo Trung Quốc hiện

¹ <https://news.zing.vn/di-tu-ma-co-300-ty-la-trai-luat-phat-giao-khong-bien-luan-duoc-post1000413.html>

nay chỉ là cái xác không hồn, chỉ ít là so với Phật giáo Việt Nam ta thì kém xa rất nhiều. Những gì mà Phật giáo Việt Nam làm, cả trong ngàn năm quá khứ cũng như hiện nay, không phải chỉ có Phật giáo Trung Quốc mà ngay cả Phật giáo trên thế giới cũng phải cúi đầu cung kính. Bộ Ông không thấy điều này sao mà đi so sánh Phật giáo Trung Quốc với Phật giáo Việt Nam như vậy?

Ông Dũng nói: *“Có rất nhiều người xem việc tu hành như một nghề kiếm sống. Ví dụ, người ta đi làm bác sĩ còn tôi đi tu... Bản thân đi tu nhưng không phải vì có tâm nguyện hướng về Phật, muốn tu tâm dưỡng tánh hay theo đuổi chân lý của Phật pháp mà đi tu là để tìm kiếm một cái nghề mưu sinh”*. Trước hết xin thưa với Ông (và cả với nhà báo Hoài Thanh) rằng đi tu không phải là một nghề, mà đi tu là chuyện cả cuộc đời. Dạy học là cái nghề, làm báo là cái nghề... Nghề để kiếm tiền mưu sinh và làm giàu và người ta cũng có thể thay đổi từ nghề này sang nghề khác, nhưng đi tu thì chỉ có một, đó là lý tưởng, là chí hướng xuất trần thượng sĩ, nguyện bỏ cả cuộc đời để phụng sự cho Phật pháp, cho chúng sinh, cho sự giác ngộ giải thoát. Nó khác với cái Nghề rất xa đó Ông à! Bản thân tôi là một người tu và tôi chưa bao giờ coi đây là cái nghề của mình cả, mà là cả cuộc đời của mình. Có lẽ Ông chưa đi tu nên Ông không thể nào hiểu được. Ông là tiến sĩ tôn giáo học, nhưng những điều ông biết về tôn giáo chỉ là ở phương diện kiến thức mà Ông đã học được ở sách vở mà thôi (Đó là chưa kể kiến thức tôn giáo của ông cũng có nhiều điều đáng bàn, mà tôi sẽ đề cập ở phần sau) chứ Ông có sống trong chùa ngày nào đâu mà ông “cảm” được cuộc sống, tâm tình của người tu như thế nào, mà Ông cho đó là cái nghề.

Kế đến Ông nói rằng, *“Có rất nhiều người xem việc tu hành như một nghề kiếm sống”*. “Có rất nhiều người” là bao nhiêu, thưa ông? So với cuộc sống thanh tịnh và cống hiến cho xã hội của những tăng ni khác thì những người làm sai trái chỉ đếm trên đầu ngón tay. Như vậy sao gọi là “rất nhiều người”. Ông nên nói là “Có một số người, có một số ít” thì đúng hơn. Và tôi cũng muốn nhắc Ông chuyện này, khi ông nói có rất nhiều người đi tu như một nghề kiếm sống thì ông cũng nên nhớ đến rằng, còn có rất rất rất nhiều người đi tu khác không phải như thế. Họ là vua, quan, thái tử, bác sĩ, kỹ sư, triết gia... đi tu. Điển hình là Vua Trần Nhân Tông ở nước ta đó. Ông quên rồi sao?

Ông Dương Ngọc Dũng nói: *“Người không có công ăn việc làm, mỗ cô hoặc nghèo nên cha mẹ gửi vào chùa. Từ chuyện đáng lẽ chết đói đi ăn xin ngoài đường thì đột nhiên vào chùa có sư nuôi rồi được thiên hạ đến cúng. Mối hôm qua người ta gọi mình bằng “thằng”, nay chỉ cần cạo đầu, mặc bộ đồ lam tự nhiên được gọi*

bằng "thầy", có chỗ ở, được cho đi học, đi tới đâu người ta kính nể tới đó thì hỏi có thích không? Họ chỉ mượn bóng cửa thiền để trải qua cuộc sống một cách dễ chịu thay vì phải tự mình đi lao động ở ngoài. Dân Việt Nam có truyền thống tốt đẹp là tôn trọng tăng ni, thấy sư là chấp tay, cúi đầu, bất kể sư gì, tu thiệt hay tu giả". Mới hôm qua người ta gọi mình bằng thầy, nay chỉ cần cạo đầu, mặc bộ đồ lam tự nhiên được gọi bằng thầy. Ông nghĩ đi tu và làm thầy đơn giản vậy sao? Thì như ông nói đó, "*Dân Việt Nam có truyền thống tốt đẹp là tôn trọng tăng ni*". Chẳng lẽ dân ta suốt mấy ngàn năm nay mù lòa đến nỗi tôn trọng những người mới hôm trước làm thầy mà hôm sau làm thầy vậy sao, thưa ông tiến sĩ tôn giáo học?

Nhà báo Hoài Thanh hỏi "*Nhiều người tới chùa bỏ ra số tiền rất lớn để cúng dường. Vì sao họ cúng nhiều như vậy, thưa ông?*" Tiến sĩ Dũng trả lời: "*Tôi gọi đó là sự đầu tư cho kiếp sống mai sau. Vì có những người họ quá giàu nên muốn đầu tư cho kiếp sống kế tiếp của họ. Các thầy hay giảng cúng dường cho Phật thì "phước báo vô lượng". Do đó, nhiều người nghĩ rằng bỏ số tiền lớn vào cúng cho Phật thì đời sau họ cũng sẽ sung sướng vô cùng. Không có gì bằng việc cúng dường cho chùa vì sẽ tạo ra phước báu nhanh nhất, tốt nhất. Những người lớn tuổi giàu có, cuộc sống ở dương gian cao lắm cũng chỉ còn 20-30 năm là đi về bên kia thế giới, nên họ quan niệm cứ đầu tư đi thăm chùa lớn càng tốt vì chùa lớn mới là chùa linh, chùa đẹp thì Phật mới ở". Ông nói cúng chùa "là sự đầu tư cho kiếp sống mai sau". Cái này Ông Dũng nói đúng. Cúng chùa là cúng dường Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng). Phật là người giác ngộ, rất xứng đáng để cúng. Pháp là những lời Phật dạy để phân biệt chánh tà, giúp người sống tốt đẹp, cũng rất xứng đáng để cúng. Tăng là người noi theo đức Phật để tu hành theo hạnh thanh tịnh, thay Phật truyền bá chánh pháp làm lợi lạc chúng sinh, cũng rất xứng đáng để cúng. Luật nhân quả là quy luật của vũ trụ, tạo nhân lành thì hưởng quả tốt. Tam Bảo tốt đẹp như vậy cúng dường sao không có phước được chứ? Chẳng lẽ cúng dường cho những người có vợ con, ăn nhậu, chơi bời thì có phước hơn sao? Nếu tôi là một người bình thường muốn đầu tư cho kiếp sau thì tôi cũng sẽ cúng chùa chứ không cúng cho những người không một ngày ăn chay niệm Phật (Còn việc tin có kiếp sau hay không là tùy mỗi người). Nhưng khi ông nói "*nên họ quan niệm cứ đầu tư đi thăm chùa lớn càng tốt vì chùa lớn mới là chùa linh, chùa đẹp thì Phật mới ở*" là sai rồi. Cái này Ông Dũng nói chứ không có thầy cô nào nói chùa lớn mới linh, chùa đẹp Phật mới ở. Tôi cam đoan là không có thầy cô nào nói như vậy cả.*

Ông Dũng nói: "*Nền tảng của đạo Phật đã lung lay từ lâu. Vụ chùa Ba Vàng hay sư Toàn là những vụ lớn, nổi cộm, báo chí phát hiện đưa lên thông tin... Nhưng những lùm xùm không chỉ xuất hiện mới đây. Thời gian trước, ở ngôi chùa Phật*

Quang của tiểu bang Philadelphia (Mỹ), có sư cô tên Thích Tuệ Đức, trụ trì là thầy A Mi Giác Nghiên. Trong một buổi sáng nọ, mọi người tới chùa cúng thì không thấy ai trong chùa hết. Hóa ra vị sư cô đã dẫn trụ trì trốn đi đâu mất. Sau một hồi lục soát, người ta phát hiện trong tủ lạnh của chùa có môi nhậu và bia còn dở dang. Kể điều này để thấy rằng nền tảng đã lung lay từ lâu rồi chứ không phải mới bây giờ, lung lay khi có nhiều bộ phận không phải là chân tu”. Ông nói “Nền tảng của đạo Phật đã lung lay từ lâu”, nhưng không biết từ lâu là từ khi nào vậy, thưa ông? Những chuyện không hay trong Phật giáo (hay bất cứ lĩnh vực nào trong xã hội) thời nào cũng có. Nếu không thì làm sao từ xa xưa trong dân gian ta có những câu ca dao châm biếm những người tu không chân chính như: “Đi tu Phật bắt ăn chay/ Thịt chó ăn được, thịt cây thì không”. Vậy chẳng lẽ vì những chuyện như thế mà gọi là “Nền tảng của đạo Phật đã lung lay từ lâu”? Nếu nền tảng của đạo Phật đã lung lay từ lâu như ông nói thì sao lâu rồi mà nó vẫn chưa ngã? Và ông có hiểu chữ “Nền tảng” nghĩa là gì không? Nó quá cơ bản nên ở đây tôi cũng không cần giải thích mất công. Rồi ông nói “lung lay khi có nhiều bộ phận không phải là chân tu”. Cái này tôi đã nói ở trước rồi, giờ xin nhắc lại, rằng không hề có nhiều bộ phận không phải là chân tu, mà là chỉ một số ít. Nếu trong Phật giáo mà có nhiều bộ phận không phải là chân tu hơn những người chân tu thì Phật giáo không thể nào tồn tại được. Nếu thật sự đa số tăng ni là những thành phần xấu xa chỉ biết ăn bám xã hội mà không tu hành, không làm việc, không cống hiến gì thì tự thân Phật giáo sẽ phải chết mà không cần phải “nhờ” đến thế lực nào bên ngoài rập tâm tiêu diệt.

Ở cuối bài báo có đoạn giới thiệu về vấn tắc về tiến sĩ Dương Ngọc Dũng như sau: *“Tiến sĩ Dương Ngọc Dũng tốt nghiệp Thạc sĩ khoa Đông Á học tại Đại học Harvard (Mỹ) năm 1995, tốt nghiệp Tiến sĩ khoa Tôn giáo học tại Đại học Boston (Mỹ) năm 2001, tốt nghiệp MBA của United Business Institute (Bỉ) năm 2007. Năm 2016, ông được chọn là người giới thiệu của Tổng thống Mỹ Barack Obama tại chùa Ngọc Hoàng (quận 1, TP.HCM). Ông hiện là Trưởng Bộ môn Kinh tế quốc tế, Khoa Quan hệ Quốc tế, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (TP.HCM)”. Nhắc đến việc Tiến sĩ Dũng hướng dẫn Tổng thống Mỹ Obama thăm chùa Ngọc Hoàng năm 2016 mà, với tư cách là một người Việt Nam, tôi thấy có lỗi với Tổng thống Mỹ hết sức. Trong một bài báo lúc đó,² Ông Dương Ngọc Dũng kể “Khi đó Tổng thống Obama hỏi tôi ý nghĩa của ba cây nhang. Tôi nói: Nhang là tượng trưng cho tinh, khí và thần. Phải giữ lửa liên tục như là nguồn sống, do đó, đèn chùa thường phải đốt nhang cả ngày”. Mô Phật, tôi không biết ông Dũng lấy ở trường đại học*

² <https://news.zing.vn/nguoi-huong-dan-ong-obama-o-chua-ngoc-hoang-ke-gi-post652496.html>

nào ra cái ý nghĩa “*Nhang là tượng trưng cho tinh, khí và thần*”. Đừng nói tiền sĩ tôn giáo học làm gì, ngay cả chú tiểu ở chùa cũng biết rằng ba cây nhang là tượng trưng cho Giới, Định, Huệ. Người tu dùng Giới, Định, và Huệ để dâng lên cúng dường mười phương chư Phật. Và xin thưa là không hề có chuyện “*Phải giữ lửa liên tục như là nguồn sống*” và do đó cũng không hề đốt nhang cả ngày mà là khi nào tụng kinh mới đốt.

Có lẽ đối với tiền sĩ Dương Ngọc Dũng thì tôi chỉ là hàng hậu sinh. Tôi viết bài này không phải để “bút chiến” mà chỉ để đính chính những hiểu lầm mà thôi. Và tôi cũng muốn nói với mọi người rằng, nếu chuyện gì mình chưa thật sự “hiểu và cảm” thì mình có thể từ chối trả lời, chứ nói mà không đúng thì vừa tội cho người khác mà cũng vừa làm mất giá trị của mình. Sợ nhất là những người không có làm gì để giúp ích cho nhân sinh mà chỉ thích phê bình, bình luận nọ kia cho sướng cái miệng. Cụ Nguyễn Du nói “Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ tài”. Trong xã hội xô bồ này, người có tâm xây dựng cho xã hội tốt đẹp, cho mọi người biết yêu thương nhau, hỏi được mấy ai? Nhưng tôi thích cái kết luận của Tiến sĩ Dũng: “*Một con người lành mạnh thì mình hoàn toàn được quyền có niềm hoài nghi lành mạnh. Có bằng chứng như sư Toàn thì phê bình họ sai giới Luật Phật, còn nếu chưa có bằng chứng thì tôi nghĩ chúng ta cứ tạm thời gác để đó. Đừng tuyệt đối hóa vai trò của nhà sư, cũng không nên bôi bác họ khi chưa có bằng chứng. Từ chuyện sư Thích Thanh Toàn mà về sau nhìn ai cũng giống sư Toàn thì đó là thành kiến*”.

Thích Trung Hữu

THEO DÒNG SỰ KIỆN:

Dưới đây là nguyên văn bài viết của nhà báo Hoài Thanh phỏng vấn tiền sĩ tôn giáo học Dương Ngọc Dũng:

'ĐI TU MÀ CÓ 300 TỶ LÀ TRÁI LUẬT PHẬT GIÁO, KHÔNG BIỆN LUẬN ĐƯỢC'

Hoài Thanh 07:08 12/10/2019

"Sư Toàn không những có tài sản mà còn tham gia kinh doanh, làm cho tài sản lớn lên thành số khổng lồ thì hoàn toàn trái với giới Luật Phật giáo, không biện luận được", TS Dũng nói.

Việc sư thầy Thích Thanh Toàn xin hoàn tục và muốn giữ lại số tài sản trị giá 300 tỷ vẫn là chủ đề bàn luận suốt nhiều ngày qua. Phần lớn ý kiến cho rằng nhà sư có được số tài sản lớn như vậy trong quãng thời gian tu hành là điều khó chấp nhận.

Zing.vn đã có cuộc phỏng vấn với Tiên sĩ Tôn giáo học Dương Ngọc Dũng xoay quanh vấn đề này.

Trái Luật Phật

- Thưa ông, việc sư Thích Thanh Toàn xin hoàn tục và giữ lại tài sản hàng trăm tỷ có đi ngược lại với đạo lý nhà Phật không?

- Phật giáo Việt Nam chủ yếu theo truyền thống Tứ Phần Luật như Trung Quốc. Trong đó quy định việc nhà sư có quyền có tài sản cá nhân, tư trang nhỏ nhỏ như quần áo, dụng cụ cá nhân; nếu mà hiện đại sẽ có thêm máy tính, tivi.

Khi nhà sư qua đời ở chùa, người ta còn tổ chức bán đấu giá tài sản tư nhân của ông để chia trực tiếp cho người làm tang lễ cho vị sư đó.

Tuy nhiên, theo Tứ Phần luật, Tăng ni không được giữ tiền, vàng, đá quý... và không được tham gia kinh doanh, buôn bán. Luật rất nghiêm túc về chuyện này. Nhà sư đã vào trong chùa là sống cuộc đời thanh tịnh, ăn chay thì không cần phải tiêu xài, chỉ cần số tiền nhỏ nhỏ để dùng lật vật.

Do đó, việc sư Thích Thanh Toàn không những có tài sản mà còn tham gia kinh doanh, làm cho số tài sản đó lớn lên thành số tài sản khổng lồ như hiện nay thì hoàn toàn trái với giới Luật Phật giáo, không còn điểm nào có thể biện luận được.



Tiến sĩ Tôn giáo học Dương Ngọc Dũng.

- Việc sư Toàn có khối tài sản lớn đặt ra câu hỏi liệu rằng có phải xuất phát từ việc nhà chùa lẫn lộn giữa tiền cúng dường cho chùa và tiền của sư không, thưa ông?

- Vấn đề nhập nhằng giữa tiền cúng dường và tiền chùa tôi nghĩ chúng ta khoan kết luận nếu không có bằng chứng. Tiền cúng dường rất khó nói vì không có bằng chứng gì cả. Trong chùa không có hệ thống quản lý kế toán như của Nhà nước, cũng không có ghi chép thu chi cụ thể.

Nhìn sang Trung Quốc, các chùa ở đây có sổ sách ghi chép đàng hoàng. Chùa có hẳn một vị phụ trách về chuyện chi tiêu, mua tương, mua dầu, đậu phụ, nhang, đèn, cúng kiếng... đều ghi rõ và trình báo cho phương trượng (sư trụ trì). Tổ chức trong chùa ở Trung Quốc rất quy củ, hệ thống quản lý chùa rất chặt chẽ.

Ở Việt Nam có lẽ lỏng lẻo về chuyện này. Do đó, khi Nhà nước muốn kiểm tra cũng rất khó. Thêm nữa, chùa chiền là đơn vị tôn giáo nên Nhà nước cũng thường không đụng chạm.

- Như ông nói, chùa ở Việt Nam rất lỏng lẻo về việc quản lý thu chi. Vậy nên chẳng cần có hệ thống kiểm soát dòng tiền vào chùa chặt chẽ hơn?

- Chúng ta có thể nhìn vào Trung Quốc. Hệ thống chùa bên Trung Quốc rất tỉ mỉ, có bộ thanh quy (quy tắc sống ở trong chùa) quy định cụ thể ngày nào phải mua gì,

cúng gì, cúng bao nhiêu, thấp bao nhiêu hương, người nào phụ trách cái gì, chức vụ ra sao...

Quy tắc đó có từ xa xưa rồi chứ không phải đến bây giờ mới có. Hệ thống của họ rất quy củ chứ không phải như ở Việt Nam, hầu hết khá xuề xòa. Chính cái xuề xòa này là kẽ hở cho những người không thật sự tập trung vào việc tu hành.

Nghề "tu"

- Sư thầy Thích Thanh Toàn có phải là một trong số đó?

- Có rất nhiều người xem việc tu hành như một nghề kiếm sống. Ví dụ, người ta đi làm bác sĩ còn tôi đi tu. Sư Toàn là trường hợp cụ thể nhất cho điều này.



Bản thân đi tu nhưng không phải vì có tâm nguyện hướng về Phật, muốn tu tâm dưỡng tánh hay theo đuổi chân lý của Phật pháp mà đi tu là để tìm kiếm một cái nghề mưu sinh.

Nếu so sánh trường hợp của sư Thích Thanh Toàn với sư Thích Trúc Thái Minh của chùa Ba Vàng, chúng ta sẽ thấy hai con đường của hai sư này ngược nhau nhưng lại có điểm chung.

Ông Thích Trúc Thái Minh đang là giảng viên về kinh tế thì chuyển vào làm trụ trì chùa Ba Vàng. Còn sư Toàn từ trụ trì của chùa, xin đi ra để sống cuộc đời sung sướng với tài sản 300 tỷ. Hai con đường ngược nhau nhưng giống nhau một điểm là đều liên quan tới kinh tế.

Chùa Ba Vàng sở dĩ bị báo chí chú ý tới là từ một ngôi chùa giá trị chỉ vài tỷ doanh thu theo kiểu làm việc, cung cấp các dịch vụ xã hội thì lên tới gần 500 tỷ. Người ta nói sư thầy mất tay vì có kiến thức kinh tế học, làm marketing nên chùa Ba Vàng trở thành trung tâm hấp dẫn nhiều người đến để cúng dường, trục vong, chữa bệnh... Đây là một loại hình kinh doanh tâm linh, căn cứ vào niềm tin của quần chúng để khai thác.

Còn sư Toàn là núp bóng chùa để âm thầm kinh doanh bất động sản. Sau thời gian có được số vốn riêng theo lời ông ấy nói là 300 tỷ, bây giờ nhân cơ hội này xin xả giới để đi ra ngoài kinh doanh.

2 con đường lộ trình ngược nhau nhưng đều có chung là liên quan tới tài sản, tiền bạc.

- Nhiều người tới chùa bỏ ra số tiền rất lớn để cúng dường. Vì sao họ cúng nhiều như vậy, thưa ông?

- Tôi gọi đó là sự đầu tư cho kiếp sống mai sau. Vì có những người họ quá giàu nên muốn đầu tư cho kiếp sống kế tiếp của họ.

Các thầy hay giảng cúng dường cho Phật thì "phước báo vô lượng". Do đó, nhiều người nghĩ rằng bỏ số tiền lớn vào cúng cho Phật thì đời sau họ cũng sẽ sung sướng vô cùng. Không có gì bằng việc cúng dường cho chùa vì sẽ tạo ra phước báu nhanh nhất, tốt nhất.

Những người lớn tuổi giàu có, cuộc sống ở dương gian cao lắm cũng chỉ còn 20-30 năm là đi về bên kia thế giới, nên họ quan niệm cứ đầu tư đi thăm chùa lớn càng tốt vì chùa lớn mới là chùa linh, chùa đẹp thì Phật mới ở.

Giống như doanh nhân Nguyễn Văn Trường, ông ta bỏ tiền xây hẳn 2 chùa, chùa Tam Chúc ở Hà Nam trị giá 11.000 tỷ, chùa Bái Đính ở Ninh Bình tới hơn 15.000 tỷ.

Có những người họ giàu khủng khiếp như vậy thì sinh ra tâm lý lo nghĩ cho cuộc sống tương lai mai sau. Họ dư giả thì họ cúng thôi.

Đừng tuyệt đối hóa vai trò nhà sư



- Trong một thời gian ngắn mà hết ồ ồ của chùa Ba Vàng đến việc sư Toàn, nhiều người mất niềm tin vào đạo Phật, vào nhà sư. Ông đánh giá thế nào về điều này?

- Nền tảng của đạo Phật đã lung lay từ lâu. Vụ chùa Ba Vàng hay sư Toàn là những vụ lớn, nổi cộm, báo chí phát hiện đưa lên thông tin. Bên cạnh đó, nhờ các công cụ Facebook, mạng xã hội nên thông

tin lan truyền với tốc độ quá nhanh làm cho nhiều người biết.

Nhưng những lùm xùm không chỉ xuất hiện mới đây. Thời gian trước, ở ngôi chùa Phật Quang của tiểu bang Philadelphia (Mỹ), có sư cô tên Thích Tuệ Đức, trụ trì là thầy A Mi Giác Nghiên.

Trong một buổi sáng nọ, mọi người tới chùa cúng thì không thấy ai trong chùa hết. Hóa ra vị sư cô đã dẫn trụ trì trốn đi đâu mất. Sau một hồi lục soát, người ta phát hiện trong tủ lạnh của chùa có mỗi nhậu và bia còn dở dang.

Kể điều này để thấy rằng nền tảng đã lung lay từ lâu rồi chứ không phải mới bây giờ, lung lay khi có nhiều bộ phận không phải là chân tu.

Người không có công ăn việc làm, mớ côi hoặc nghèo nên cha mẹ gửi vào chùa. Từ chuyện đáng lẽ chết đói đi ăn xin ngoài đường thì đột nhiên vào chùa có sư nuôi rồi được thiên hạ đến cúng.

Mới hôm qua người ta gọi mình bằng "thằng", nay chỉ cần cạo đầu, mặc bộ đồ lam tự nhiên được gọi bằng "thầy", có chỗ ở, được cho đi học, đi tới đâu người ta kính nể tới đó thì hỏi có thích không? Họ chỉ mượn bóng cửa thiền để trải qua cuộc sống một cách dễ chịu thay vì phải tự mình đi lao động ở ngoài.

Dân Việt Nam có truyền thống tốt đẹp là tôn trọng tăng ni, thấy sư là chắp tay, cúi đầu, bất kể sư gì, tu thiệt hay tu giả.

Những "sư giả" chỉ cần rèn kỹ năng về giao tiếp, chịu khó đọc kinh đọc sách giống như hồ mọt thêm cánh. Thiên hạ sẽ tới quỳ bái vì thầy không những có đạo đức, chân tu mà còn uyên bác, hiểu rõ về đạo Phật.

Do đó, nếu người đi tu mà tâm không trong sáng thì họ sẽ lợi dụng điều đó để trục lợi. Những chuyện nhỏ nhỏ mà sư nhờ cậy là người Việt Nam hăng hái làm liền. Văn hóa đó nảy sinh ra tâm lợi dụng của những người thật sự không có tâm tu hành.

Một con người lành mạnh thì mình hoàn toàn được quyền có niềm hoài nghi lành mạnh. Có bằng chứng như sư Toàn thì phê bình họ sai giới Luật Phật, còn nếu chưa có bằng chứng thì tôi nghĩ chúng ta cứ tạm thời gác để đó.

Đừng tuyệt đối hóa vai trò của nhà sư, cũng không nên bôi bác họ khi chưa có bằng chứng. Từ chuyện sư Thích Thanh Toàn mà về sau nhìn ai cũng giống sư Toàn thì đó là thành kiến.

Tiến sĩ Dương Ngọc Dũng tốt nghiệp Thạc sĩ khoa Đông Á học tại Đại học Harvard (Mỹ) năm 1995, tốt nghiệp Tiến sĩ khoa Tôn giáo học tại Đại học Boston (Mỹ) năm 2001, tốt nghiệp MBA của United Business Institute (Bỉ) năm 2007.

Năm 2016, ông được chọn là người giới thiệu của Tổng thống Mỹ Barack Obama tại chùa Ngọc Hoàng (quận 1, TP.HCM). Ông hiện là Trưởng Bộ môn Kinh tế quốc tế, Khoa Quan hệ Quốc tế, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (TP.HCM).

Link bản gốc: <https://news.zing.vn/di-tu-ma-co-300-ty-la-trai-luat-phat-giao-khong-bien-luan-duoc-post1000413.html>

SƯ TOÀN CÓ KHỐI TÀI SẢN 300 TỶ TỪ TIỀN CÔNG ĐỨC HAY THỪA KẾ?

Hoài Vũ 05:00 11/10/2019

Sau vụ sư Toàn hoàn tục nhưng tuyên bố có tài sản 300 tỷ và đòi giữ lại, nhiều ý kiến quan ngại có chuyện lạm dụng tiền chùa và đề nghị cần cơ chế quản lý, kiểm soát tiền công đức.

(Xem video clip: https://youtu.be/EV8dMkLo_Gk Sư Toàn với khối tài sản 300 trăm tỷ)

Sự việc sư Thích Thanh Toàn (người vừa bị bãi nhiệm chức trụ trì chùa Nga Hoàng ở Tam Đảo, Vĩnh Phúc) xin hoàn tục nhưng muốn được giữ lại khối tài sản trị giá hơn 300 tỷ vì cho rằng đó là tài sản cá nhân khiến dư luận đặt nhiều câu hỏi.

Vì sao một nhà sư lại có khối tài sản lớn đến thế? Khối tài sản ấy có xuất phát từ những nguồn tiền của nhà chùa như tiền công đức? Cơ chế quản lý tiền công đức thế nào để số tiền này không bị biến từ của công thành của riêng?

Cần kiểm soát tiền công đức

Tiến sĩ Đinh Văn Minh - chuyên gia Luật đang công tác tại Thanh tra Chính phủ, cho rằng cần rạch ròi và không đánh đồng tài sản của chùa Nga Hoàng và tài sản riêng của cá nhân sư Thích Thanh Toàn.

Trong trường hợp không có tranh chấp, ông Minh cho rằng sư Toàn không có trách nhiệm phải chứng minh nguồn gốc khối tài sản của mình.

Tuy nhiên, theo tiến sĩ Đinh Văn Minh, cần làm khối tài sản trị giá 300 tỷ mà sư Thích Thanh Toàn thừa nhận có được từ đâu.



“Công dân có quyền sở hữu tài sản nhưng trong trường hợp liên quan đến tranh chấp về quyền sở hữu thì cần chứng minh nguồn gốc tài sản có từ đâu”, tiến sĩ Minh phân tích.

Nhân câu chuyện khiến nhiều người nghi ngờ tài sản chung - riêng giữa nhà chùa và nhà sư này, từ đó đặt ra những dấu hỏi trong việc quản lý tiền công

đức ở chùa hay các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, ông Minh đề nghị phải có cơ chế quản lý tốt nguồn tiền này để tránh những sự việc ồn ào như vừa qua.

“Về mặt nguyên tắc, tất cả khoản tiền đều cần phải quản lý, đặc biệt là ở những nơi có tiền của người dân như tiền công đức ở chùa. Việc quản lý nhằm đảm bảo tiền được sử dụng đúng vào mục đích như từ thiện, thờ cúng, hay một mục đích khác theo nguyện vọng của nhân dân”, ông Minh nói.

Trao đổi với *Zing.vn*, ông Lê Đình Thăng, Kiểm toán trưởng Kiểm toán chuyên ngành III (Kiểm toán nhà nước chuyên ngành III kiểm toán lĩnh vực ngân sách Trung ương của bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ), cho biết tiền công đức là một nguồn lực trong cơ sở thờ tự (đền, chùa) và thuộc một trong ba loại quỹ công cần có sự kiểm soát.

Ông nêu thực tế những khoản tiền như tiền công đức, tiền cúng dường trong các cơ sở tôn giáo, thờ tự như đền, chùa ở ta dù rất lớn, vẫn chưa có bất cứ cơ chế nào để quản lý chứ chưa nói đến có cơ chế để kiểm toán.

Ông Thăng cho rằng đây là do nhận thức của các cơ quan chức năng, thấy chưa cần thiết thì chưa bàn đến, hoặc cũng có thể do ngại đụng chạm vì cho rằng đây là một lĩnh vực “nhạy cảm”.

"Nhưng đã đến lúc chúng ta cần có cơ chế, công cụ kiểm soát, còn việc thiết kế công cụ thể nào tùy vào Quốc hội, bởi cơ chế này cần phải được quy định trong luật", ông Minh nói.

(Xem video clip: <https://youtu.be/Nf5uhrynQVw> Sư Toàn tuyên bố lấy vợ, ăn chơi thoải mái sau khi hoàn tục với khối tài sản trăm tỷ)

Cán bộ kiểm toán này nhấn mạnh có thể chưa cần thiết thanh tra hay kiểm toán nguồn tiền công đức này, nhưng phải có cơ chế quản lý, tức là cần một "cái gậy" để trong trường hợp cần thiết còn có cơ chế mà làm, chứ không phải đến lúc cần nhìn lại thì thấy không có cơ chế.

Dẫn chứng ở một số nước khác, ông Thăng cho hay các nước cũng không thường xuyên làm việc thanh tra, kiểm toán nguồn tiền từ đền, chùa, nhưng họ đều có công cụ để khi cần thiết có thể làm.

Nêu thực tế thời gian qua cho thấy nguồn tiền công đức hay cúng dường từ các cơ sở du lịch tâm linh, chùa chiền, đền... là rất lớn, nhưng ông Thăng băn khoăn khi chúng ta dường như chưa từng đặt vấn đề quản lý. Và lỗ hổng trong việc này có thể dẫn tới việc lạm dụng, lợi dụng tiền công đức.

“Theo tổ chức minh bạch tài chính thế giới, việc quản lý các quỹ này có nguy cơ dẫn đến tham nhũng cao nhất. Song Việt Nam lại chưa có cơ chế quản lý thích hợp”, ông Thăng nói và cho rằng chúng ta cần thay đổi tư duy quản lý, coi các quỹ công đức, thiện nguyện là quỹ công và phải được kiểm toán.

Chưa có quy định quản lý tiền công đức

Vấn đề quản lý tiền công đức và công khai số tiền này cũng được nhiều đại biểu Quốc hội chất vấn Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch **Nguyễn Ngọc Thiện** tại kỳ họp Quốc hội diễn ra hồi tháng 6 vừa qua.

Đại biểu Mai Sĩ Diễm (Thanh Hóa) yêu cầu rõ khoản tiền công đức ở các chùa và tính công khai của khoản tiền này bởi thực tế ông thấy nhiều hòm công đức xuất hiện dày đặc tại các cơ sở tôn giáo, tâm linh.

Cũng phản ánh “thùng công đức rải khắp nơi”, đại biểu Phạm Văn Hòa (Đồng Tháp) hỏi ai quản lý số tiền này, có dùng tiền này làm nghĩa vụ cho ngân sách Nhà nước hay không?

Bộ trưởng Nguyễn Ngọc Thiện thừa nhận khoản tiền công đức ở chùa chưa hề có văn bản pháp quy nào điều chỉnh, quy định cụ thể về vấn đề thu - chi. Việc quản lý nhà nước đối với tiền công đức cũng vẫn đang bỏ ngõ. Ông cho biết hiện chỉ có văn bản của Bộ Văn hoá và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sử dụng tiền công đức “phải đúng mục đích, công khai”.

Tuy nhiên, Bộ trưởng cũng nêu quan điểm “không được có quá nhiều hòm công đức”. Đồng thời khẳng định sẽ cùng các bộ, ngành nghiên cứu để đặt hòm công đức như thế nào, bảo đảm được nếp sống văn minh, văn hóa.

Ông kiến nghị Chính phủ sớm ban hành văn bản pháp luật quy định cụ thể để quản lý nguồn thu từ hoạt động tín ngưỡng, du lịch tâm linh.

Xin hoàn tục nhưng muốn giữ tài sản 300 tỷ

Ngày 23/9, báo *Phụ nữ TP.HCM* đăng tải bài viết với nội dung tố cáo đại đức Thích Thanh Toàn có hành vi gạ tình một nữ phóng viên. Giải trình trước Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo, sư Toàn không phủ nhận nội dung tố cáo mình nhưng biện minh rằng sự việc có tác động từ 2 phía.

Sau bê bối gạ tình, vị trụ trì chùa Nga Hoàng đã xin xả giới hoàn tục, từ bỏ mọi chức danh trong Phật giáo. Tuy nhiên, trụ trì chùa Nga Hoàng mong muốn giữ lại toàn bộ tài sản là trang trại ở khu vực chùa Nga Hoàng đã mua bán, chuyển nhượng có trị giá khoảng 200-300 tỷ đồng.

Ngày 7/10, sư Toàn bị bãi nhiệm chức danh trụ trì chùa Nga Hoàng.

Tác giả: Hoài Vũ

Link bản gốc: <https://news.zing.vn/su-toan-co-khoi-tai-san-300-ty-tu-tien-cong-duc-hay-thua-ke-post999933.html>

SƯ THẦY THÍCH THANH TOÀN XIN HOÀN TỤC SAU BÊ BỐI GẠ TÌNH PHÓNG VIÊN

Ngọc Tân 23:34 05/10/2019

Sư thầy Thích Thanh Toàn phát nguyện sám hối đại tăng và xin xả giới hoàn tục, từ bỏ mọi chức danh trong Phật giáo, trong đó có chức trụ trì chùa Nga Hoàng.

Trao đổi với *Zing.vn* tối 5/10, Thượng tọa Thích Thanh Phương, Trưởng Ban trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo, cho biết Thường trực Ban trị sự GHPG tỉnh

Vĩnh Phúc đã nhóm họp trong chiều cùng ngày để xử lý vụ việc Đại đức Thích Thanh Toàn - trụ trì chùa Nga Hoàng - bị tố gạ tình nữ phóng viên.



Có mặt tại buổi họp, sư thầy Thích Thanh Toàn đã chủ động phát nguyện sám hối đại tăng và xin xả giới hoàn tục, từ bỏ mọi chức danh trong Phật giáo, trong đó có chức trụ trì chùa Nga Hoàng. Ông Toàn cũng một lần nữa nhận các khuyết điểm, lỗi lầm của mình làm ảnh hưởng đến Giáo hội và Tăng đoàn.

Trong đơn tường trình, sư Toàn viết: “Trong thời gian qua, con đã có làm một số việc ảnh hưởng đến Giáo hội và con cảm thấy không xứng đáng làm một người đệ tử xuất gia. Nay con làm đơn này xin xả giới và hoàn tục, đồng thời con cũng xin giao chùa Nga Hoàng, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc quản lý”.

Theo Thượng tọa Thích Thanh Phương, nguyên vọng hoàn tục của sư Toàn đã được Giáo hội chấp thuận. Từ nay Giáo hội không còn quản lý những hoạt động, hành vi của người này.

Trong thời gian tới, Ban trị sự Tỉnh Vĩnh Phúc sẽ tiếp tục họp với Ban Trị sự huyện Tam Đảo để giải quyết các Phật sự liên quan còn lại tại chùa Nga Hoàng.

Ngày 23/9, báo *Phụ nữ TP.HCM* đăng tải bài viết với nội dung tố cáo Đại đức Thích Thanh Toàn - trụ trì chùa Nga Hoàng - có hành vi gạ tình một nữ phóng viên.

"Sư Toàn liên tục gạ tôi chat sex, đòi tôi gửi hình ảnh hở hang. Có lần, đang cúng cho khách, thầy còn gọi cho tôi, nói cái ấy của thầy cứng quá, không xuống được, con gửi ảnh hở ngực để thầy xem...", bài báo mô tả lại hành vi của trụ trì chùa Nga Hoàng.

Nữ phóng viên còn khẳng định sư Toàn đã nhảy vào xe của mình giữa nơi hoang vắng. "Sau một hồi vật lộn, không làm gì được trước sự chống đỡ của tôi, sư Toàn đã vạch quần ra, tự thỏa mãn", bài báo viết.

Sư thầy Thích Thanh Toàn là trụ trì chùa Nga Hoàng và cũng được cho là quản lý khu vực chùa Địa Ngục (nằm trong rừng quốc gia Tam Đảo) - nơi chưa được cơ quan chức năng công nhận là cơ sở thờ tự Phật giáo.

Đại diện chính quyền địa phương nơi có chùa Nga Hoàng nhận xét sư Toàn có nhiều biểu hiện không bình thường và đã vi phạm các quy định về quản lý xây dựng trên địa bàn, bị các cơ quan quản lý nhiều lần nhắc nhở, xử phạt hành chính.

Ngọc Tân

Link bản gốc: <https://news.zing.vn/su-thay-thich-thanh-toan-xin-hoan-tuc-sau-be-boi-ga-tinh-phong-vien-post998145.html>

ĐỀ XUẤT ĐÌNH CHỈ CHỨC TRỤ TRÌ CỦA SƯ TOÀN, YÊU CẦU SÁM HỐI ĐẠI TĂNG

Ngọc Tân 17:32 26/09/2019

Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Tam Đảo đề xuất đình chỉ chức trụ trì và kỷ luật sư thầy Thích Thanh Toàn sau khi ông này bị tố cáo gạ tình phóng viên.

Tại cuộc họp xử lý vụ việc nhà sư bị tố gạ tình nữ phóng viên, Ban trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo đã đề xuất Giáo hội tỉnh [Vĩnh Phúc](#) đình chỉ chức trụ trì chùa Nga Hoàng của đại đức Thích Thanh Toàn - vị sư bị tố gạ tình - trong 3 tháng để tiếp tục xác minh, xử lý.

Theo Giáo hội Tam Đảo, Sư Toàn cũng phải chịu kỷ luật bằng hình thức sám hối đại tăng. Ông này phải viết kiểm điểm tường trình sự việc mà báo Phụ nữ TP.HCM nêu ngày 23/9, kiểm điểm toàn bộ quá trình tu tập, sinh hoạt tại chùa Nga Hoàng.

"Khu vực gọi là chùa Địa Ngục chưa phải là cơ sở thờ tự Phật giáo. Yêu cầu sư thầy Thích Thanh Toàn không được tiến hành bất kỳ hoạt động tín ngưỡng tâm linh, xây dựng công trình gì tại đây. Giao Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo phối hợp với chính quyền địa phương giám sát việc này", nội dung kết luận buổi họp nêu rõ.

Trước đó, khi báo đăng tải bài viết tố cáo sư Toàn gạ tình phóng viên, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo đã gửi giấy mời họp đến sư Toàn và cố gắng liên lạc qua điện thoại nhưng đều không được.

Trong cuộc họp, thượng tọa Thích Thanh Phương, Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo, cho biết sư thầy Thích Thanh Toàn đã nhiều lần vi phạm các nội quy Ban Tăng sự và quy định về trật tự xây dựng, quy định bảo vệ

rừng. Sư thầy Thích Thanh Toàn đã bị Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện Tam Đảo kỷ luật cảnh cáo.

Những năm gần đây, Sư thầy Thích Thanh Toàn thường ít sinh hoạt tại Ban Trị sự địa phương. Có biểu hiện thực hành tà đạo không đúng với đường lối tu hành Đạo Phật. Việc này Ban Trị sự huyện đã có báo cáo Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Vĩnh Phúc.

Thượng tọa Thích Kiến Nguyệt, Phó ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Vĩnh Phúc, đại diện Thiền phái Trúc Lâm - nơi sư Toàn tu tập trước đây - cũng khẳng định sư thầy Thích Thanh Toàn đã tu tập những điều sai trái, không đúng với pháp môn tu tập của Thiền phái Trúc lâm, đi theo tà đạo, sử dụng bùa chú, ma thuật âm binh... và đã bị vấn đề tâm thần, tẩu hỏa nhập ma.

Năm 2005, Ban Quản trị hệ phái đã kỷ luật, không cho phép sư Toàn tu tập tại thiền viện nữa. Sau đó, sư Toàn về trụ trì chùa Nga Hoàng.

Đại diện chính quyền địa phương nơi có chùa Nga Hoàng cũng nhận xét những biểu hiện không bình thường của sư thầy Thích Thanh Toàn và chỉ ra việc đại đức Thích Thanh Toàn đã vi phạm các quy định về quản lý xây dựng trên địa bàn và các cơ quan quản lý đã nhiều lần nhắc nhở, xử phạt hành chính.

Ngày 23/9, báo *Phụ nữ TP.HCM* đăng tải bài viết với nội dung tố cáo đại đức Thích Thanh Toàn - trụ trì chùa Nga Hoàng - có hành vi gạ tình một nữ phóng viên.

"Sư Toàn liên tục gạ tôi chat sex, đòi tôi gửi hình ảnh hở hang. Có lần, đang cúng cho khách, thầy còn gọi cho tôi, nói cái ấy của thầy cứng quá, không xuống được, con gửi ảnh hở ngực để thầy xem...", bài báo mô tả lại hành vi của trụ trì chùa Nga Hoàng.

Nữ phóng viên còn khẳng định sư Toàn đã nhảy vào xe của mình giữa nơi hoang vắng. "Sau một hồi vật lộn, không làm gì được trước sự chống đỡ của tôi, sư Toàn đã vạch quần ra, tự thỏa mãn", bài báo viết.

Sư thầy Thích Thanh Toàn đang là trụ trì chùa Nga Hoàng và cũng được cho là quản lý khu vực chùa Địa Ngục (nằm trong rừng quốc gia Tam Đảo) - nơi chưa được cơ quan chức năng công nhận là cơ sở thờ tự Phật giáo.

Ngọc Tân

Link bản gốc: <https://news.zing.vn/de-xuat-dinh-chi-chuc-tru-tri-cua-su-toan-yeu-cau-sam-hoi-dai-tang-post994549.html>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nga Hoàng, ngày 04 tháng 10 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v. Xin xả giới và hoàn tục.

Kính gửi: - Ban Thường trực Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ban Trị sự GHPGVN huyện Tam Đảo.

Tên con là Đại đức: **Thích Thanh Toàn** (thể danh: **Lê Hữu Long**) sinh ngày 09/02/1976 tại Quảng Trị. Trụ trì Chùa Nga Hoàng, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Con kính bạch Quý Ban một việc như sau: Trong thời gian qua, con đã có làm một số việc ảnh hưởng đến Giáo Hội và con cảm thấy không xứng đáng làm một người đệ tử xuất gia. Nay con làm đơn này xin xả giới và hoàn tục, đồng thời con cũng xin giao chùa Nga Hoàng, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc quản lý.

Con kính mong Quý Ban xem xét chấp thuận cho con theo nguyện vọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Chùa.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN



Đại đức: Thích Thanh Toàn

TVHS kết tập sự kiện đính kèm bài viết của thầy Thích Trung Hữu.

Xem tiếp nguồn gốc sự kiện

SƯ THẦY BỊ TỐ "GẠ TÌNH" CÓ ĐƯỢC QUYỀN GIỮ LẠI KHỐI TÀI SẢN "TRĂM TỶ"?

Dân trí Thượng tọa Thích Đức Thiện, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam cho biết, theo Luật Phật, nhà sư Thích Thanh Toàn không có quyền sở hữu tài sản mà sư Toàn nói có giá trị hàng trăm tỷ đồng ở chùa Nga Hoàng (Tam Đảo, Vĩnh Phúc).

Mấy ngày nay đã có nhiều ý kiến trái chiều về việc nhà sư Thích Thanh Toàn (nhà sư bị tố "gạ tình" nữ phóng viên) trước khi xả giới, hoàn tục muốn xin giữ lại khối tài sản là đất đai, trang trại do mình mua ở gần chùa Nga Hoàng (xã Hợp Châu, Tam Đảo, Vĩnh Phúc) có giá trị theo lời sư Toàn là khoảng 200-300 tỷ đồng.



Nhà sư Thích Thanh Toàn và chùa Nga Hoàng.

Có ý kiến cho rằng nếu sư Toàn chứng minh được nguồn tài sản nói trên do mình mua là hợp pháp thì có quyền sở hữu sau khi hoàn tục. Tuy nhiên, phần lớn ý kiến lại cho rằng, số tài sản đó phải thuộc về chùa Nga Hoàng, về Giáo hội Phật Giáo Việt Nam (GHPGVN) tỉnh Vĩnh Phúc quản lý.

Liên quan đến nội dung trên, Thượng tọa Thích Đức Thiện, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội đồng Trị sự GHPGVN cho biết: Theo Luật Phật, thầy Toàn không có quyền sở hữu tài sản này. Căn cứ Hiến chương GHPGVN, tài sản thuộc về Giáo hội. Còn căn cứ Nội quy Ban Tăng sự Trung ương, Giáo hội mới có quyền định đoạt tài sản. Ban trị sự có quyền định đoạt tài sản thuộc tự viện địa phương. Nội quy Ban Tăng sự Trung ương quy định rất rõ khi bổ nhiệm trụ trì tất cả tài sản thuộc về Tăng. Việc thầy Toàn lý luận do công đức cá nhân, nhưng cá nhân thuộc về Tăng. Nếu thầy Toàn không đại diện của Tăng, của Tam Bảo thì không ai công đức cho thầy.

"Chúng tôi liên hệ Ban Tôn giáo tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị hỗ trợ và phối hợp với Ban trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc xử lý. Chúng tôi nhận được báo cáo nhanh, theo đó tài sản của thầy Toàn đứng tên chỉ có gần 6.000m² đất do thầy Toàn tự mua xung quanh chùa Nga Hoàng, đều là đất nông nghiệp, một số là đất thủy lợi. Dù việc đứng tên có đúng theo Luật đất đai nhưng chiều theo Luật Phật, với một vị Tỷ kheo, tất cả tài sản đều thuộc về Tăng (Tăng đoàn). Một vị Tỷ kheo ngay cả khi viên tịch có ba tấm y cà sa cũng phải chuyển lại cho Tăng, không hề có chuyện thừa kế" - Thượng tọa Thích Đức Thiện nói.

Cũng liên quan đến nội dung này, sáng nay (10/10), trao đổi với phóng viên *Dân trí*, Đại đức Thích Tâm Vượng, Phó Trưởng Ban kiêm Chánh Thư ký Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc cho biết, cơ quan này đã nhận được công văn chỉ đạo của GHPGVN về việc phối hợp với các sở, ban ngành liên quan để tiến hành xác minh nguồn gốc tài sản như nhà sư Thích Thanh Toàn nói.

"GHPGVN giao cho Ban trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc trụ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và nhà sư Thích Thanh Toàn để tiến hành xác minh nguồn gốc tài sản như thầy Toàn nói. Nếu tài sản nào thuộc về cơ sở tôn giáo thì chúng tôi sẽ quản lý, còn tài sản nào còn nhập nhằng chưa xác định rõ chúng tôi sẽ tiếp tục xin GHPGVN hướng dẫn xử lý, tránh kiện tụng sau này" - Đại đức Thích Tâm Vượng nói.

Cũng theo Đại đức Thích Tâm Vượng, sau cuộc họp chiều 5/10, sư Toàn xin phép về quê theo lịch có từ trước nên Ban trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc chưa thực hiện tiếp quản chùa Nga Hoàng được.



Một góc trang trại ở chùa Nga Hoàng mà sư Toàn nói tự mình bỏ tiền mua.

Về khối tài sản lên tới 200-300 tỷ đồng ở chùa Nga Hoàng như lời sư Toàn nói, Đại đức Thích Tâm Vượng cho biết, hiện chính quyền địa phương còn chưa xác định nguồn gốc tài sản đó như thế nào nên chưa thể định giá trị được.

Sáng cùng ngày, lãnh đạo UBND xã Hợp Châu (Tam Đảo - Vĩnh Phúc) cho biết, đơn vị này đã nhận được thông báo về việc bãi nhiệm chức trụ trì chùa Nga Hoàng đối với nhà sư Thích Thanh Toàn của GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc.

"Chúng tôi đang chờ ý kiến chỉ đạo của cấp trên để phối hợp xác minh nguồn gốc tài sản mà sư Toàn nói là của mình ở chùa Nga Hoàng, sau đó mới có các biện pháp xử lý tiếp theo" - lãnh đạo UBND xã Hợp Châu nói.

Trước đó, như đã đưa tin, cuối tháng 9/2019, Báo *Phụ nữ TPHCM* phản ánh, một nữ phóng viên của báo này trong quá trình tác nghiệp viết bài điều tra tại Tam Đảo (Vĩnh Phúc), đã bị nhà sư Thích Thanh Toàn, trụ trì chùa Nga Hoàng (xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo) có hành vi "gạ tình".

Ngày 5/10, Ban trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức cuộc họp thường kỳ nhằm giải quyết các vấn đề Phật sự, trong đó, có việc liên quan đến Đại đức Thích Thanh Toàn.

Tại cuộc họp trên, nhà sư Thích Thanh Toàn đã có tờ trình xin xả giới và hoàn tục vì không xứng đáng làm một người đệ tử xuất gia. Đồng thời, sư Toàn xin bàn giao

lại chùa Nga Hoàng cho GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc. Ngoài ra, sư Toàn còn mong muốn xin giữ lại tài sản cá nhân của mình.

Sư Toàn cho rằng, toàn bộ tài sản là trang trại ở khu vực chùa Nga Hoàng là của mình, không thuộc chùa và có trị giá khoảng 200-300 tỷ đồng.

Đại đức Thích Tâm Vượng - Phó Trưởng Ban kiêm Chánh Thư ký Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc cho biết, giáo hội chỉ tiếp nhận và quản lý các tài sản hợp pháp cơ sở tôn giáo chùa Nga Hoàng khi Đại đức Thích Thanh Toàn bàn giao có sự chứng kiến, tham dự của các cấp chính quyền.

Đến ngày 7/10, Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành quyết định số 67/QĐ-BTST về việc bãi nhiệm chức danh trụ trì và thu hồi quyết định trụ trì chùa Nga Hoàng đối với sư Toàn.

Nguyễn Dương

Link bản gốc:

<https://dantri.com.vn/xa-hoi/su-thay-bi-to-ga-tinh-co-duoc-quyen-giu-lai-khoi-tai-san-tram-ty-20191010084541256.htm>

VTC14 | BỊ TỔ GẠ TÌNH, SƯ THẦY XIN HOÀN TỤC NHƯNG VẪN MUỐN GIỮ LẠI HẾT TÀI SẢN

Thời gian vừa qua, dư luận xôn xao trước vụ việc Đại đức Thích Thanh Toàn, trụ trì chùa Nga Hoàng, Vĩnh Phúc bị tố gạ tình một nữ phóng viên. Trước phản ứng của dư luận, mới đây, vị sư thầy này đã có đơn xin giáo hội cho được xả giới, hoàn tục. Tuy nhiên, sư Toàn vẫn xin được giữ lại tài sản gồm trang trại, đất đai, xe cộ đứng tên mình.

Xem tin tức Đài Truyền Hình VTC 14: <https://youtu.be/mFbdbZXwiaY>